

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày: 04-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Châu

2. Ông Trần Huỳnh

3. Bà Võ Thị Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Kỳ Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2024/TLST-HS, ngày 02/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 734/2024/QĐXXST-HS ngày 21/02/2024, đối với bị cáo:

Phạm Hoàng S; Sinh ngày 06/6/1992 tại tỉnh Đ; Thường trú: 226/1 ấp Y, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: số S đường C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Phạm Mạnh Đ (chết) và bà Trịnh Thị T; Có vợ và 03 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2013, phạm tội “Cố ý gây thương tích” bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù (theo Bản án số 200/2013/HSST ngày 15/8/2013) đến ngày 13/8/2015 được đặc xá. Tạm giam từ ngày 21/7/2022 (có mặt).

Người bào chữa: Ông Huỳnh Đức T1, là Luật sư của Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1971 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị C là cha mẹ ruột của ông Nguyễn Văn A (đã chết).

2. Bà Nguyễn Thị T2 (chị ruột), sinh năm 1960 (vắng mặt).

Thường trú: nhà không số, đường T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Nguyễn Thị V (chị ruột), sinh năm 1963 (vắng mặt).

Thường trú: số T đường L, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: số M đường L, Phường T, quận B, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Bà Nguyễn Thị G (chị ruột), sinh năm 1967 (vắng mặt).

Thường trú: số C đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng S và Nguyễn Văn A đã có mâu thuẫn từ trước trong việc S bán bánh mì tại nơi A thường đậu xe ôm đón khách nên 02 bên thường xảy ra xung đột.

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/7/2022, S còn bức tức về việc A tranh giành chỗ buôn bán với S nên sau khi đi uống rượu về, S đến gặp A tại trước Cổng số 1, Bệnh viện Đ số S đường C, phường P, quận T để nói chuyện thì xảy ra cãi nhau. Lúc này, S dùng tay phải đâm 01 cái vào mặt A, A cầm kéo định đâm S nhưng không trúng. S liền chạy về nhà số F đường A, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh lấy 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 23 cm rồi quay lại tìm A. Khi gặp nhau S thấy tay trái A cầm 01 con dao (dạng dao bấm) dài khoảng 23 cm, lưỡi dao bằng kim loại, tay bên phải cầm 01 tuýp sắt hình tròn dài khoảng 30cm. Cả hai tiến lại gần nhau đứng đối diện tại lòng đường A trước Cổng số 1, Bệnh viện quận Đ. A cầm tuýp sắt đánh 01 cái vào vai trái của S, S dùng tay phải đang cầm kéo đâm 1 nhát theo hướng từ phải sang trái vào người của A, A tiếp tục dùng ống tuýp sắt đánh S, S quay mũi kéo hướng về sau rồi lao vào dùng chân phải đá còn tay phải cầm kéo đâm A 1 nhát theo hướng từ trên xuống vào vị trí ngực của A. Lúc này A dùng tuýp sắt đánh lại S, còn S tiếp tục dùng kéo đâm liên tiếp nhiều nhát theo hướng từ trên xuống vào người và hai tay của A (trong tư thế đối diện và A đang lùi về sau). Sau đó, S dùng chân phải đạp A ngã ngửa xuống đường. Khi A đang nằm dưới đường mặt hướng về phía S thì S dùng chân phải đạp 02 cái vào người A. Khi A gượng đứng dậy thì S rướn người đâm với theo vài nhát về hướng A nhưng không trúng. Do thấy A đi loạng choạng vài bước rồi gục ngã nằm bất tỉnh trước cổng Bệnh viện, người chảy máu nhiều nên S có gọi bảo vệ Bệnh viện quận Đ đưa A vào cấp cứu. Sau đó, S vứt cây kéo dùng đâm A

tại trước vọng gác bảo vệ Cổng số 1 của Bệnh viện quận Đ rồi đi đến Bệnh viện T cấp cứu do trong quá trình đánh nhau với A thì S có bị thương tại vị trí cổ tay trái và mông phía bên phải. A đã chết tại Bệnh viện Đ lúc 21 giờ 35 phút ngày 20/7/2023. Khi S qua Bệnh Viện T điều trị vết thương ở tay do trong lúc đánh nhau với A gây ra, thì gặp Công an quận T đưa về Bệnh viện Đ để xử lý vết thương rồi dẫn giải về trụ sở Công an quận T. Ngày 22/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp căn cứ theo Điều 36, Điều 109, điểm b, c khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kết luận giám định Pháp y tử thi số 4165-22/KL-KTHS, ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Văn A, kết luận:

Vùng đầu: Xây xát da, bầm tụ máu gò má trái, kích thước 2cm x 1,5cm. Thủng rách da giữa đỉnh - chẩm hơi lệch phải, kích thước 1cm x 0,2cm, bờ mép gọn. Bên trong tụ máu trong cơ thái dương phải. Tụ máu dưới da vùng đỉnh chẩm ở giữa. Thủng mẻ xương bản ngoài xương đỉnh phải phía sau, kích thước 0,3cm x 0,2cm và 0,2cm x 0,2cm, cách nhau 0,3cm. Không có dấu hiệu tụ máu ngoài và dưới màng cứng cũng như trong các não thất. Nhu mô não không tổn thương. Xương hàm mặt không tổn thương.

Vùng ngực, bụng: Vùng mũi ức giữa ngực có vết thủng rách da dạng nằm ngang, kích thước 9,5cm x 1cm, bờ dưới tính từ góc bên phải sang trái có góc nhọn da dài 3,5cm, bờ mép vết thương sắc gọn, góc bên trái có hai vết đứt xước da nông. Bên trong làm thủng sụn sườn 7 bên phải và xương ức dạng hình khe dài 2,2cm gây tụ máu nhẹ, đứt xước mặt ngoài bao màng ngoài tim thành bên phải gây tụ máu nhẹ.

Tim, hai phổi và các tạng nhọt nhọt và không tổn thương.

Ở mặt trong đoạn 1/3 giữa cánh tay phải có vết thủng rách da dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 3cm x 1,2cm, còn chảy ít máu không đông làm đứt một phần cơ cánh tay ở phía trước, đứt động mạch cánh tay phải tạo hình vạt hướng từ trên xuống, kích thước 0,8cm x 0,6cm, gây tụ máu nặng trong mô liên kết, kẽ cơ xung quanh, vết thương có chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên và hơi chệch từ trái sang phải sâu khoảng 11 cm.

Ngoài ra có các vết thủng rách da nông mặt trước đoạn 1/3 trên cánh tay trái, kích thước 2,5 x 0,7cm. Thủng rách da nông mặt ngoài khuỷu tay trái, kích thước 2cm x 0,5cm (góc dưới có 2 vết đứt xước da nông).

Thủng rách da nông mu tay trái, kích thước 0,5cm x 0,3cm. Đứt xước da nông mu ngón 4 tay trái ở khớp đốt 1, 2 kích thước 0,7cm x 0,3cm.

Các vết thủng rách da và đứt da nói trên đều có bờ mép sắc gọn, dạng hình bầu dục hay hình khe.

Bầm tụ máu dạng chấm ở kheo chân trái, kích thước 0,7cm x 0,5cm và 0,5cm x 0,5cm, cách nhau 0,7cm.

Kết luận nguyên nhân chết: Nguyễn Văn A chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt động mạch cánh tay phải.

Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

Trong máu và chất chứa dạ dày có sự hiện diện của A (Paracetamol, thuốc giảm đau, hạ sốt), Caffein (chất kích thích thần kinh trung ương yếu).

Kết luận giám định pháp y bổ sung số 348-23/KL-KTHS ngày 30/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Cơ chế hình thành dấu vết để lại trên tử thi:

- Các vết thủng rách da tại mục IV. 1.1 do vật sắc, nhọn gây ra theo cơ chế đâm. Vết thương ở mặt trong đoạn 1/3 giữa cánh tay phải là vết thương gây ra cái chết cho nạn nhân Nguyễn Văn A.

- Vết đứt da tại mục IV. 1.2 do vật sắc, nhọn gây ra theo cơ chế cắt hoặc đâm suốt.

- Vết xây xát da bầm tụ máu gò má trái tại mục IV. 1.3 do vật tày dạng có mũi nhọn hoặc góc nhọn gây ra.

2. Nhận định: Căn cứ vào vết thương và cơ chế hình thành dấu vết để lại trên tử thi thì:

- 01 con dao gấp có cán làm bằng kim loại màu đen dài khoảng 23cm, lưỡi dao dài khoảng 10,5cm, rộng khoảng 2,6cm, mũi dao nhọn và 01 cây kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 22,5cm, lưỡi kéo dài khoảng 13,5cm, mỗi lưỡi kéo có bản rộng 2,7cm là vật sắc nhọn có thể gây ra các vết thương tại mục IV. 1.1, IV. 1.2 và vết bầm tụ máu dạng chấm ở kheo chân trái tại mục IV. 1.3.

- Ống kim loại dụng trụ tròn màu trắng có đường kính khoảng 2,7cm, dài khoảng 32,4cm, một đầu ống buộc 02 đoạn dây dù màu đỏ đen thắt gút lại với nhau dài khoảng 41 cm là vật tày, có thể gây ra tổn thương xây xát da và bầm tụ máu gò má trái.

Quá trình điều tra Phạm Hoàng S đã thừa nhận toàn bộ hành vi dùng kéo đâm anh Nguyễn Văn A phù hợp với dữ liệu trích xuất từ camera, lời khai nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 564/CT-VKS-P2 ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng S về tội “Giết

người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, xét bị cáo Phạm Hoàng S có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị hại cũng có 1 phần lỗi, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hoàng S từ 17 năm tù đến 18 năm tù về tội “Giết người” .

Về xử lý vật chứng của vụ án, đề nghị giao trả lại chiếc xe biển số 59P1-77650 cho bị cáo, đăng trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu chiếc xe biển số 52L8-0560, nếu không có ai đến nhận thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và tịch thu tiêu hủy những vật chứng khác không có giá trị sử dụng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Hoàng S trình bày: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo với mức hình phạt nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát, vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại và đã được gia đình bị hại bãi nại.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoàng S không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Hoàng S tại phiên tòa cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Do có mâu thuẫn với Nguyễn Văn A về việc A giành chỗ buôn bán, nên vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/7/2022, Phạm Văn B đã dùng kéo đâm 1 nhát theo hướng từ phải sang trái trúng vào người của A, sau đó B lao vào dùng chân phải đá, còn tay phải cầm kéo đâm A 1 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào ngực của A. Khi A đánh trả lại thì B tiếp tục dùng kéo đâm liên tiếp nhiều nhát theo hướng từ trên xuống vào người và hai tay của A, rồi dùng chân phải đạp A ngã ngửa xuống đường. Khi A đang nằm dưới đường mặt hướng về phía B thì B dùng chân phải đạp 02 cái vào người A làm A gục ngã nằm bất tỉnh, sau đó 21 giờ 35 phút A đã tử vong tại bệnh viện quận Đ.

Bị cáo B đã sử dụng cây kéo là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của A. Khi A ngã xuống đất không còn khả năng phản kháng nhưng bị cáo B vẫn dùng chân đạp vào người và dùng kéo đâm A, việc đâm A không trúng là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, thể hiện sự quyết liệt, tính chất côn đồ khi thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Hoàng S đã cấu thành tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Hoàng S là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm tính mạng con người, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước, gây mất an ninh, trật tự ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị hại cũng chuẩn bị sẵn hung khí đem theo trong người và gây thương tích cho bị cáo khi đánh nhau nên bị hại cũng có 1 phần lỗi; Khi thấy bị hại ngã gục bất tỉnh trước cổng Bệnh viện, người chảy máu nhiều thì bị cáo có gọi bảo vệ Bệnh viện quận Đ đưa A vào cấp cứu; Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị N là vợ của Phạm Hoàng S đã bồi thường cho gia đình bị hại gồm bà Nguyễn Thị V, bà Nguyễn Thị V và bà Nguyễn Thị G là các chị ruột của Nguyễn Văn A số tiền 50.000.000 đồng. Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phạm Hoàng S và không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Lập luận trên là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và 1 phần lời bào chữa của Luật sư.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 con dao (dạng dao bấm) dài khoảng 23 cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, một cạnh sắc bén, dài khoảng 10cm; cán dao bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 13cm. Đây là con dao thu thập được tại trước vọng gác bảo vệ Công số 1 Bệnh viện Đ; 01 tuýp sắt hình tròn dài khoảng 30cm. Đây là tuýp sắt thu thập được tại trước vọng gác bảo vệ Công số 1 Bệnh viện Đ; 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 23 cm, mũi kéo bằng kim loại, dài khoảng 13 cm, có đầu nhọn, tay cầm kéo dài khoảng 10cm, có bọc nhựa màu đen. Đây là cây kéo S sử dụng đâm anh Nguyễn Văn A; 01 áo thun ngắn tay, màu vàng; 01 quần jean lửng, màu xanh, là bộ quần áo Sang mặc khi cầm kéo đâm anh Nguyễn Văn A. Đây là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy

- 01 điện thoại di động thu giữ của bị hại Nguyễn Văn A không liên quan đến vụ án nên trả lại cho gia đình bị hại do bà Nguyễn Thị V, bà Nguyễn Thị T2 và bà Nguyễn Thị G nhận.

- Đối với chiếc xe máy biển số 59P1-776.50 thu giữ của bị cáo Phạm Hoàng S: Qua xác minh chiếc xe này do ông Nguyễn Hoàng Q (sinh năm 1965; HKTT: số A đường V, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên. Ngày 04/01/2019 ông Nguyễn Hoàng Q làm hợp đồng ủy quyền cho bị cáo Phạm Hoàng S sử dụng chiếc xe này. Hiện nay ông Q không thực tế sống ở địa phương, đi đâu không rõ. Xét chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo S.

Đối với chiếc xe máy biển số 52L8-0506 thu giữ của bị hại Nguyễn Văn A: Qua xác minh do bà Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên. Bà H khai khoảng năm 2010-2011 bà đã bán chiếc xe trên cho 1 người đàn ông đi mua dạo không rõ lai lịch với giá khoảng 3.000.000 đồng và đã viết giấy tay. Tuy nhiên do chiếc xe biển số 52L8-0506; có số khung MG110-28013101 đã bị mài, đục số, không xác định số nguyên thủy và số máy FMH-10-278469 cũng bị mài, đục số, không xác định số nguyên thủy, nên cần đăng trên phương tiện truyền thông đại chúng trong vòng 01 tháng, nếu không có ai đến nhận thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng S** 17 (mười bảy) năm tù về tội “Giết người”.
Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2022.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao gập có cán bằng kim loại màu đen dài khoảng 23,5cm, lưỡi dao dài khoảng 10,5cm, rộng khoảng 2,6cm, mũi dao nhọn; 01 kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 22,5cm, lưỡi kéo dài khoảng 13,5cm, mỗi lưỡi kéo có bản rộng khoảng 2,7cm.

- 01 ống kim loại dạng trụ tròn màu trắng, có đường kính khoảng 2,7cm, dài khoảng 32,4cm, một đầu ống buộc 02 đoạn dây dù màu đỏ và đen thắt gút lại với nhau dài khoảng 41cm

- 01 áo thun ngắn tay màu vàng; 01 quần Jean lửng màu xanh

- 04 mẫu màu nâu đỏ nghi máu thu tại vị trí số (01); 03 mẫu màu nâu đỏ nghi máu thu tại vị trí số (02); 03 mẫu màu nâu đỏ nghi máu thu tại vị trí số (03); 02 mẫu màu nâu đỏ nghi máu thu tại vị trí số (04)

* Trả lại cho gia đình bị hại Nguyễn Văn A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2, màu xanh (thực nhận 01 điện thoại Realme màu xanh dương, trầy xước màn hình, lưng không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong), do bà Nguyễn Thị V, bà Nguyễn Thị T2 và bà Nguyễn Thị G nhận.

Giao trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng S 01 chiếc xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: không xác định; Số loại: không xác định; Dung tích xilanh: không xác định; BS: 59P1-776.50; SK: RLHJC5284DY013708; SM: JC52E-1058127 (không bao sơn, không bửng, không gương, dàn nhựa bề nát, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra)

* Đăng trên phương tiện truyền thông đại chúng trong vòng 01 tháng, nếu không có ai đến nhận thì tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: không xác định; Số loại: không xác định; Dung tích xilanh: không xác định; BS: 52L8-0506; SK: MG110-28013101 (bị mài, đục số, không xác định số nguyên thủy); SM: FMH-10-278469 (bị mài, đục số, không xác định số nguyên thủy) (không bao sơn, không bửng, không gương, dàn nhựa bề nát, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra)

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/094 ngày 13/12/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Phòng PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- Đại diện bị hại; (3)
- Trại giam; (1)
- Đường sự; (1)
- Cục THA Dân sự TP.HCM; (1)
- THA Hình sự; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ. (28) (10)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Uyên Thy